

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

P, ngày 22 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH HUNG YÊN**

- Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 397; Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 07/01/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1993;

Địa chỉ: thôn Q, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Hà Quang V, sinh năm 1993;

Địa chỉ: thôn Q, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Hà Anh T, sinh ngày 21/3/2022;

+ Cháu Hà Đức N, sinh ngày 03/11/2023;

Cùng địa chỉ: thôn Q, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên;

Người đại diện hợp pháp của cháu T, cháu N: Anh Hà Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H là bố mẹ đẻ của các cháu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện P ngày 28/01/2021 theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa anh V và chị H là hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình chung sống, tình cảm vợ chồng anh chị bình thường, đến cuối năm 2023 vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có cùng tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã xoay quanh chuyện sinh hoạt hàng ngày, công việc và việc ứng xử giữa hai vợ chồng không có sự bàn bạc, thống

nhất. Ngoài ra, chị H cho rằng anh V sống không chung thủy với chị, có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng sống không có tình cảm, không có hạnh phúc nên khoảng 02 tháng trở lại đây, hai anh chị sống ly thân nhau mỗi người ở một nơi, vợ chồng không có cuộc sống chung, không còn quan tâm và có trách nhiệm gì với nhau nữa. Đến nay, cả hai anh chị đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã thoả thuận thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho hai anh chị theo quy định của pháp luật.

[2] *Về con chung*: Anh Hà Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H trình bày và xác nhận, vợ chồng có 02 con chung là cháu Hà Anh T, sinh ngày 21/3/2022 và cháu Hà Đức N, sinh ngày 03/11/2023. Ly hôn, anh V và chị H thoả thuận thống nhất, giao cháu T cho anh V tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi; giao cháu N cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh V và chị H thoả thuận, mỗi người nuôi một cháu nên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng canh tác*: Anh Hà Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H đều xác định, anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không có công sức đóng góp, không có ruộng canh tác chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí Tòa án*: Anh Hà Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H thỏa thuận, anh V tự nguyện nhận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc thỏa thuận các vấn đề trong vụ việc của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 14/01/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

**1.1.** *Về quan hệ hôn nhân* Anh Hà Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

**1.2.** *Về con chung*: Anh Hà Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H xác nhận, vợ chồng có 02 con chung là cháu Hà Anh T, sinh ngày 21/3/2022 và cháu Hà Đức N, sinh ngày 03/11/2023. Ly hôn, anh V và chị H thoả thuận thống nhất, giao cháu T cho anh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi; giao cháu N cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh V và chị H thoả thuận, mỗi người nuôi một cháu nên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Sau khi ly hôn, anh Hà Quang V

và chị Nguyễn Thị Thu H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

**1.3.** Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng canh tác: Anh Hà Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H đều xác định, anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không có công sức đóng góp, không có ruộng canh tác chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Hà Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H thỏa thuận, anh V tự nguyện nhận chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm việc hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/24/0001339 ngày 06/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hưng Yên. Anh V đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Phòng kiểm tra NVXX và THAHS
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Q, GCNKH số 07/2021;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Mạnh Quyền**